

Số: /BC-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI tỉnh Lai Châu năm 2025

Ngày 06/5/2025, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức Lễ công bố báo cáo thường niên Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI 2024. Trên cơ sở kết quả được đánh giá, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Lai Châu năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI tỉnh Lai Châu năm 2025 như sau:

Năm 2024, VCCI tiếp tục thực hiện khảo sát và đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam trên 10 chỉ số thành phần gồm: Gia nhập thị trường; Tiếp cận đất đai; Tính minh bạch; Chi phí thời gian; Chi phí không chính thức; Cạnh tranh bình đẳng; Tính năng động của chính quyền tỉnh; Chính sách Hỗ trợ doanh nghiệp; Đào tạo lao động; Thiết chế pháp lý và ANTT. Kết quả tỉnh Lai Châu được **67,67 điểm**, xếp thứ **33/63** tỉnh thành, **tăng 02** bậc so với năm 2023. Về tổng thể, kết quả PCI năm 2024 đã vượt mục tiêu Kế hoạch số 2398/KH-UBND, ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu năm 2024 (mục tiêu: đạt khoảng 66,05-67 điểm, xếp hạng từ 34 - 36/63 tỉnh, thành phố).

I. KẾT QUẢ PCI TỈNH LAI CHÂU NĂM 2024

1. Tổng hợp kết quả các Chỉ số thành phần PCI năm 2024

STT	Chỉ số thành phần PCI	Kết quả PCI năm 2024		So sánh với năm 2023		So sánh với mục tiêu 2024	
		Điểm số	Xếp hạng	Điểm số	Xếp hạng	Điểm số	Xếp hạng (mục tiêu)
Tổng		67,67	33	+1,19	+2	+1,12	Vượt
1	Gia nhập thị trường	7,68	37	-0,16	-30	-0,17	Không đạt
2	Tiếp cận đất đai	6,57	34	0,12	+14	-0,13	Không đạt
3	Tính minh bạch	6,90	14	0,75	+14	+0,1	Vượt
4	Chi phí thời gian	7,30	39	-0,14	+10	-0,30	Không đạt
5	Chi phí không chính thức	7,16	14	-0,08	+8	-0,24	Không đạt

6	Cạnh tranh bình đẳng	5,97	28	-0,73	-24	-0,78	Không đạt
7	Tính năng động của chính quyền tỉnh	6,90	5	0,11	+24	0,00	Đạt
8	Chính sách Hỗ trợ doanh nghiệp	7,11	37	0,75	-2	0,56	Vượt
9	Đào tạo lao động	5,37	60	0,10	-7	-0,08	Không đạt
10	Thiết chế pháp lý và ANTT	7,07	51	0,33	+4	-0,13	Không đạt

So sánh với kết quả năm 2023, trong số 10 Chỉ số thành phần (CSTP) được đánh giá, có:

- 04 CSTP tăng điểm, tăng hạng gồm: Tiếp cận đất đai, Tính minh bạch, Tính năng động của chính quyền tỉnh, Thiết chế pháp lý và ANTT.

- 02 CSTP giảm điểm nhưng tăng hạng gồm: Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức.

- 04 CSTP giảm điểm và giảm hạng: Gia nhập thị trường, Cạnh tranh bình đẳng, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Đào tạo lao động.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

2. Phân tích các Chỉ số thành phần

a) Nhóm 04 CSTP tăng điểm, tăng hạng so với năm 2023

(1) CSTP Tiếp cận đất đai: Đạt 6,57 điểm, xếp thứ 34/63

*** So với kết quả năm 2023:** tăng 0,12 điểm, tăng 14 bậc.

- CSTP này bao gồm 14 chỉ tiêu, trong đó có 06 chỉ tiêu được đánh giá tăng điểm, các chỉ tiêu này phản ánh việc DN thực hiện các thủ tục đất đai liên quan đến *Số ngày chờ đợi để được cấp GCNQSDĐ, thời gian tiến hành thủ tục xác định giá trị quyền sử dụng đất...* có sự cải thiện hơn; 02 chỉ tiêu giữ nguyên điểm số và 06 chỉ tiêu bị đánh giá giảm điểm so với năm 2023.

- 06 chỉ tiêu giảm điểm so với năm 2023. Trong đó, có 02 chỉ tiêu giảm sút mạnh về điểm cần đặc biệt lưu ý, gồm: chỉ tiêu *Tỷ lệ doanh nghiệp không gặp khó khăn khi thực hiện các TTHC đất đai trong vòng 2 năm qua (giảm 14% điểm)* và Chỉ tiêu *Tỷ lệ DN phải trì hoãn / hủy bỏ kế hoạch kinh doanh do gặp khó khăn khi thực hiện các TTHC đất đai (giảm 17% điểm)*. Bên cạnh đó, các vấn đề về doanh nghiệp phản ánh cán bộ nhận hồ sơ và giải quyết TTHC đất đai không hướng dẫn chi tiết, đầy đủ; doanh nghiệp cho biết thời hạn giải quyết hồ sơ đất đai dài hơn so với thời hạn được niêm yết hoặc văn bản quy định; Thông tin, dữ liệu về đất đai không được cung cấp thuận lợi, nhanh chóng; doanh nghiệp không

gặp cản trở về tiếp cận đất đai hoặc mở rộng mặt bằng kinh doanh là những nội dung của tỉnh còn bị DN phản ánh còn vướng mắc cần giải quyết.

*** CSTP Tiếp cận đất đai** do Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì theo dõi; kết quả: Về điểm số không đạt nhưng về thứ hạng đã vượt so với mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

(2) CSTP Tính minh bạch: Đạt 6,90 điểm, xếp hạng 14/63

*** So với kết quả năm 2023:** tăng 0,75 điểm và tăng 14 bậc.

Sau 2 năm liên tiếp CSTP này bị giảm điểm, giảm thứ hạng (2022 và 2023), năm 2024, CSTP này đã có sự bứt phá đáng ghi nhận cả về điểm số và thứ hạng, nằm trong top cao của cả nước.

- CSTP này bao gồm 17 chỉ tiêu, trong đó có 12 chỉ tiêu được đánh giá tăng điểm; 05 chỉ tiêu bị đánh giá giảm điểm nhẹ so với năm 2023.

- Kết quả cho thấy chỉ số tính minh bạch của tỉnh Lai Châu được đánh giá khá cao với thứ hạng 14/63, trong đó 08/17 chỉ tiêu nằm trong Top 20, 6 chỉ tiêu trong Top 10 của cả nước. Có những chỉ tiêu tăng điểm khá nổi bật, cụ thể: Chỉ tiêu *Tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định "Thương lượng với cán bộ thuế là phân thiết yếu trong hoạt động kinh doanh"* tăng 18%, Chỉ tiêu *Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết thỏa thuận về các khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế giúp doanh nghiệp giảm được số thuế phải nộp* tăng 20% và Chỉ tiêu *Chất lượng website của tỉnh* tăng 25,21 điểm.

- 05 chỉ tiêu giảm nhẹ về điểm gồm: *Tỷ lệ doanh nghiệp quan sát thấy Minh bạch trong đấu thầu*; *Thông tin trên website của tỉnh về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư của tỉnh là hữu ích*; *Thông tin trên các website của tỉnh về các văn bản pháp luật của tỉnh là hữu ích*; *Khả năng dự liệu được việc thực thi của tỉnh với quy định pháp luật của Trung ương*; *Khả năng dự liệu được thay đổi quy định pháp luật của tỉnh*.

*** CSTP Tính minh bạch** do Sở Tư pháp chủ trì theo dõi; kết quả: vượt cả về điểm số và thứ hạng so với mục tiêu tại Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

(3) CSTP Tính năng động của chính quyền tỉnh: Đạt 6,90 điểm, xếp thứ 5 cả nước

*** So với kết quả năm 2023:** tăng 0,11 điểm và tăng 24 bậc.

- Chỉ số Tính năng động bao gồm 9 chỉ tiêu, trong đó có 04 chỉ tiêu tăng điểm, 03 chỉ tiêu giảm điểm, thứ hạng chung của CSTP đã được cải thiện đáng kể so với các năm trước. Trong đó các chỉ tiêu *Phản ứng của tỉnh khi có điểm chưa*

rõ trong chính sách/văn bản trung ương: “trì hoãn thực hiện và xin ý kiến chỉ đạo” và “không làm gì” và Tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định “Chủ trương, chính sách của tỉnh, thành phố đối với việc tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động là ổn định và nhất quán” được ghi nhận có cải thiện khá tốt về điểm số. Tuy nhiên, chỉ tiêu Tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá “Các Sở ngành không thực hiện đúng chủ trương, chính sách của lãnh đạo tỉnh” bị sụt giảm mạnh về điểm số (giảm 12%), cho thấy đây là vấn đề cần lưu ý trong quá trình điều hành, thực thi chính sách của chính quyền tỉnh.

- Kết quả cho thấy chỉ số tính minh bạch của tỉnh Lai Châu được đánh giá rất cao với thứ hạng 5/63 tỉnh, thành phố.

* **Chỉ số Tính năng động của chính quyền tỉnh** do Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, theo dõi; kết quả: về điểm số đã đạt và về thứ hạng đã vượt mục tiêu so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

(4) CSTP Thiết chế pháp lý và ANTT: Đạt 7,07 điểm, xếp hạng 51/63

* **So với kết quả năm 2023:** tăng 0,33 điểm và tăng 4 bậc.

Chỉ số này bao gồm 18 chỉ tiêu. Trong đó:

- Có 12 chỉ tiêu tăng điểm, trong đó các chỉ tiêu được đánh giá tăng mạnh về điểm số như *Hệ thống pháp luật có cơ chế giúp DN tố cáo hành vi sai phạm của CBNN* (tăng 26%), *Tỷ lệ DN tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng* (tăng 12%), *Tỷ lệ DN sẵn sàng sử dụng tòa án để giải quyết các tranh chấp* (tăng 24%) và *Tỷ lệ DN tin rằng cấp trên không bao che và sẽ nghiêm túc xử lý kỷ luật cán bộ sai phạm* (tăng 18%).

- Có 06 chỉ tiêu bị giảm điểm, đặc biệt lưu ý các chỉ tiêu giảm điểm nhiều như *Tỷ lệ nguyên đơn ngoài quốc doanh trên tổng số nguyên đơn tại Tòa án kinh tế tỉnh* (giảm 13%) và *Cơ quan công an sở tại xử lý vụ việc của DN hiệu quả* (giảm 33%).

Điểm số phản ánh đã có sự cải thiện so với năm 2023 nhưng chưa nhiều, thứ hạng vẫn còn thấp so với cả nước, vẫn còn nhiều vấn đề bất cập, cần lưu ý và cải thiện, đặc biệt là các chỉ tiêu xếp hạng thấp và các chỉ tiêu bị giảm điểm.

* **CSTP Thiết chế pháp lý và ANTT** do Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì theo dõi; kết quả: tăng so với năm 2023 nhưng không đạt mục tiêu về điểm số và thứ hạng so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

b) Nhóm 02 CSTP giảm điểm nhưng tăng hạng so với năm 2023.

(1) CSTP Chi phí thời gian: Đạt 7,30 điểm, xếp thứ 39 cả nước

* **So sánh với kết quả năm 2023:** giảm 0,14 điểm và tăng 10 bậc.

Chỉ số Chi phí thời gian có 14 chỉ tiêu đánh giá. Trong đó:

- Có 04 chỉ tiêu tăng điểm. Theo đó, hầu hết các chỉ tiêu chỉ tăng nhẹ, ghi nhận chỉ tiêu *Tỷ lệ DN cho biết nội dung làm việc của các đoàn thanh, kiểm tra bị trùng lặp* được cải thiện, tăng 10% so với năm 2023.

- Có 10 chỉ tiêu giữ nguyên điểm số và bị giảm điểm. Tất cả các chỉ tiêu đều này đều giữ hoặc giảm điểm nhẹ.

So với các tỉnh, thành phố thì CSTP **Chi phí thời gian** của tỉnh ở mức trung bình mức độ giảm điểm hạn chế hơn các địa phương khác nên tuy giảm nhẹ về điểm số nhưng lại tăng 10 bậc xếp hạng, cần chú ý cải thiện hơn nữa trong các năm tiếp theo.

* **CSTP Chỉ số Chi phí thời gian** do Thanh tra tỉnh chủ trì theo dõi; kết quả: về điểm số không đạt nhưng về thứ hạng vượt mục tiêu so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

(2) CSTP Chi phí không chính thức (CPKCT): Đạt 7,16 điểm, xếp thứ 14 cả nước.

* **So với kết quả năm 2023:** giảm 0,08 điểm và tăng 8 bậc.

CSTP Chi phí không chính thức gồm 16 chỉ tiêu, trong đó:

- Có 09 chỉ tiêu tăng điểm. Theo đó, bên cạnh các chỉ tiêu chỉ tăng nhẹ về điểm số, ghi nhận chỉ tiêu tăng mạnh như *Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi đã trả CPKCT* (tăng 37%), *Tỷ lệ DN trả CPKCT khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện* (tăng 59%), *Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ quản lý thị trường* (tăng 14%), *Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra thuế* (tăng 12%) và *Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra xây dựng* (tăng 15%).

- Có 05 chỉ tiêu giữ nguyên điểm số và bị giảm điểm. Tất cả các chỉ tiêu đều này đều giữ hoặc giảm điểm nhẹ.

So với cả nước thì CSTP **Chi phí không chính thức** của tỉnh được đánh giá khá cao (xếp hạng 14), tuy giảm nhẹ về điểm số nhưng lại tăng 8 bậc xếp hạng, cần tiếp tục phát huy hơn nữa, chú ý cải thiện các chỉ tiêu bị giảm điểm, thứ hạng còn chưa cao.

* **CSTP Chi phí không chính thức** do Thanh tra tỉnh chủ trì theo dõi; kết quả: về điểm số không đạt nhưng về thứ hạng vượt mục tiêu so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

c) Nhóm 04 CSTP giảm điểm, giảm hạng so với năm 2023.

(1) CSTP Gia nhập thị trường: Đạt 7.68 điểm, xếp thứ 37/63

* **So sánh với kết quả năm 2023:** giảm 0.16 điểm và giảm 30 bậc.

- CSTP Gia nhập thị trường gồm 19 chỉ tiêu thành phần, trong đó: có 5 chỉ tiêu dẫn đầu cả nước: (1) *Tỷ lệ DN cho biết phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ ĐKDN từ 2 lần trở lên* (tăng 37 bậc); (2) *Thủ tục tại bộ phận Một cửa được niêm yết công khai (tiếp tục dẫn đầu)*; (3) *Hướng dẫn thủ tục rõ ràng, đầy đủ tại bộ phận Một cửa* (tăng 9 bậc); (4) *Tỷ lệ DN phải chờ hơn MỘT tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động* (tăng 50 bậc); (5) *Tỷ lệ DN phải chờ hơn BA tháng để hoàn thành tất cả các thủ tục để chính thức hoạt động* (tăng 36 bậc).

Tuy nhiên chỉ tiêu “*Thời gian đăng ký doanh nghiệp (số ngày trung vị)*” từ vị trí số 1 giảm 9 bậc so với năm 2023. 13 chỉ tiêu giảm hạng với mức giảm từ 8 cho đến 45 bậc phản ánh thời gian để thực hiện các TTHC và các vướng mắc trong thực hiện đăng ký kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn hơn so với các năm trước đây. Chỉ tiêu “*Cán bộ tại bộ phận Một cửa am hiểu về chuyên môn*” giảm từ bậc 4 năm 2023 xuống thứ 49 năm 2024. Năm 2024 có 56 % Tỷ lệ DN đăng ký hoặc sửa đổi ĐKDN thông qua hình thức mới như đăng ký trực tuyến, đăng ký ở trung tâm hành chính công hoặc qua bưu điện (thấp hơn mức trung vị (61%) và giảm 12% so với năm 2023).

* **CSTP Gia nhập thị trường** do Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) chủ trì theo dõi; kết quả không đạt mục tiêu về điểm số và thứ hạng so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

(2) CSTP Cạnh tranh bình đẳng: Đạt 5.97 điểm, xếp thứ 28/63

* **So với kết quả năm 2023:** giảm 0.73 điểm và **giảm 24 bậc**.

CSTP Cạnh tranh bình đẳng gồm 11 chỉ tiêu. Trong đó có 6 chỉ tiêu tăng hạng với mức tăng đáng kể từ 3 đến 50 bậc. Đặc biệt, có 2 chỉ tiêu được cải thiện mạnh mẽ với mức tăng điểm và tăng thứ hạng vượt bậc của tỉnh trong năm 2023 là: “*Tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định Sự ưu đãi của tỉnh cho doanh nghiệp lớn (cả DNNN và DN tư nhân và DN FDI) gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp tôi*” đã tăng từ vị trí 61/63 lên vị trí thứ 11; Chỉ tiêu “*Tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định "Hợp đồng, đất đai,... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với cán bộ chính quyền tỉnh"*” tăng từ vị trí 62 lên vị trí 45.

- Tuy nhiên, vẫn còn 5 chỉ tiêu bị giảm thứ hạng (giảm 1 - 28 bậc), ba chỉ tiêu giảm nhẹ từ 1 - 3 bậc, 1 chỉ tiêu giảm 28 bậc với 33% doanh nghiệp phản ánh “*Tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định "Tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp lớn hơn là phát triển DNNVV tại địa phương"*” Điều này cho thấy vẫn còn tình trạng đối xử thiếu công bằng giữa các DN, đặc biệt là DNNVV và DN lớn. Doanh nghiệp trong tỉnh kỳ vọng chính quyền tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị có liên quan đối xử bình đẳng hơn đối với cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh.

* **CSTP Cạnh tranh bình đẳng** do Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) chủ trì, theo dõi; kết quả không đạt mục tiêu cả về điểm số và thứ hạng so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

(3) CSTP Đào tạo lao động: Đạt 5,37 điểm, xếp hạng 60 cả nước

* So với kết quả năm 2023: tăng 0,10 điểm và giảm 7 bậc.

- **CSTP Đào tạo lao động** có 11 chỉ tiêu, trong đó có 4 chỉ tiêu tăng hạng, tuy nhiên có 2 chỉ tiêu có mức tăng không đáng kể (tăng 1 hạng). 2 chỉ tiêu “*Tỷ lệ chi phí đào tạo lao động trong tổng chi phí kinh doanh*” và “*Tỷ lệ chi phí tuyển dụng lao động trong tổng chi phí kinh doanh*” có được cải thiện hơn so với năm 2023 khi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã dành mức 7.84% và 6.93% chi phí cho đào tạo và tuyển dụng lao động.

7 chỉ tiêu bị giảm hạng, trong đó đáng lưu ý chỉ có 20% DN đánh giá việc tuyển dụng cán bộ kỹ thuật và tuyển dụng cán bộ quản lý, giám sát tại tỉnh là dễ dàng, giảm 46 hạng và 31 hạng so với năm 2023; 63% DN cho rằng việc tuyển dụng lao động phổ thông tại tỉnh là dễ dàng (giảm 8% và 24 bậc so với năm 2023). Điều này phản ánh việc tuyển dụng và công tác giáo dục dạy nghề tại tỉnh chất lượng chưa đáp ứng nhu cầu của DN.

* **CSTP Đào tạo lao động** do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Sở Nội vụ) chủ trì theo dõi; kết quả: Không đạt mục tiêu so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

(4) CSTP Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp: Đạt 7.11 điểm, xếp thứ 37/63

* **So với kết quả năm 2023:** tăng 0.75 điểm và giảm 02 bậc.

- So với năm 2023, có 8/13 chỉ tiêu của CSTP này được cải thiện và tăng hạng với mức tăng từ 1 - 35 bậc. Trong đó, 79% DN cho biết *Thủ tục tiếp cận tín dụng cho DN/VV là dễ thực hiện* (tăng 35 bậc), và 81% DN phản ánh “*Thủ tục tiếp cận hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp là dễ thực hiện*”.

Tuy nhiên, 5 chỉ tiêu bị giảm hạng so với năm 2023, phản ánh nhu cầu được cơ quan nhà nước hỗ trợ tăng cường năng lực cho DN là rất lớn. Bên cạnh đó, DN cũng phản ánh việc thủ tục để được giảm giá thuê mặt bằng trên địa bàn tỉnh còn khó thực hiện và chưa đáp ứng được nhu cầu của DN. Riêng “*Tỷ lệ nhà cung cấp tư nhân và nước ngoài trên tổng số nhà cung cấp dịch vụ*” của tỉnh Lai Châu vẫn rất khiêm tốn với mức 74% và chỉ tiêu này xếp hạng thứ 61 toàn quốc.

* **CSTP Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp** do Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) chủ trì, theo dõi; kết quả: Vượt về điểm số nhưng không đạt mục tiêu về thứ hạng so với Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả đạt được

- Tính năng động và tiên phong của chính quyền địa phương có thể coi là điểm sáng trong môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh Lai Châu trong năm 2024 với sự cải thiện vượt bậc và được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao (**xếp thứ 5/63**). Trên cơ sở phân tích 142 chỉ tiêu của 10 CSTP bộ chỉ số PCI tỉnh Lai Châu năm 2024 có thể khẳng định định hướng và chất lượng điều hành kinh tế của tỉnh trong thời gian qua là phù hợp, linh hoạt. Xếp hạng của Lai Châu liên tục tăng, điểm số PCI của tỉnh bằng đúng điểm trung vị của các nước (67,67 điểm), **xếp thứ 32/63 tỉnh thành**. Kết quả này đã vượt mục tiêu đề ra theo Nghị quyết 08 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh”, từ đó đã tạo ra sự chuyển đổi tích cực trên thực tế, được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận và đánh giá cao.

- Tính minh bạch gia tăng đáng kể. Trong năm qua, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thể tiếp cận được thông tin về các chính sách quy định của tỉnh - những tài liệu cần thiết cho công việc điều hành kinh doanh của doanh nghiệp được dễ dàng hơn. Đây được coi là yếu tố quan trọng nhất để phân biệt môi trường kinh doanh thuận lợi cho sự phát triển của khu vực tư nhân. Kết quả của những cải thiện này nổi bật là hiệu quả của chương trình chuyển đổi số và các hoạt động phát triển chính quyền điện tử của Lai Châu trong các năm qua.

- Chi phí không chính thức được doanh nghiệp phản ánh tích cực khi liên tục được cắt giảm mạnh và được đánh giá xếp hạng trong nhóm cao của cả nước (14/63). CSTP này được cải thiện đi ngược lại với xu hướng của cả nước khi có rất nhiều địa phương được doanh nghiệp phản ánh việc phải chi trả chi phí không chính thức đang có dấu hiệu quay lại và phức tạp hơn.

- Những khó khăn trong tiếp cận đất đai của tỉnh đã được cải thiện. Kết quả này đi ngược với xu hướng của cả nước khi hầu hết các địa phương đều giảm sút tỷ lệ doanh nghiệp phản ánh không gặp khó khăn khi tiếp cận đất đai hoặc mở rộng mặt bằng sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, khả năng tiếp cận đất đai của tỉnh vẫn giữ mức điểm thấp hơn mức trung vị của cả nước và trong thời gian tới tỉnh Lai Châu vẫn phải ưu tiên tháo gỡ các vấn đề đất đai.

2. Một số vấn đề cần lưu ý:

- Cần chấn chỉnh công tác hỗ trợ gia nhập thị trường cho doanh nghiệp: Kết quả khảo sát PCI Lai Châu năm 2024 cho thấy các thủ tục gia nhập thị trường của tỉnh có sự giảm sút rõ rệt (giảm 30 bậc). Trong thời gian tới, đặc biệt theo tinh thần Nghị quyết Số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, tỉnh cần tăng cường các nguồn lực về nhân lực, thúc đẩy chuyển đổi số, chính

quyền điện tử để kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển và sự gia tăng nhanh chóng của doanh nghiệp.

- Cải thiện chất lượng đào tạo lao động: Chất lượng đào tạo lao động của tỉnh còn rất thấp, chưa bắt kịp xu hướng công nghệ hiện đại, chất lượng lao động tại địa phương chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Các doanh nghiệp phản ánh việc tuyển dụng các nhóm lao động từ lao động phổ thông, cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý giám sát tại tỉnh đều rất khó khăn. Để cải thiện CSTP này trong thời gian tới, tỉnh cần tiếp tục chỉ đạo tổ chức thường xuyên hơn hội nghị, hội thảo chuyên sâu về lao động để tạo cơ hội cho các trường cao đẳng, trường đào tạo nghề và doanh nghiệp gặp gỡ, trao đổi nhằm tạo cơ hội nắm bắt được nhu cầu sử dụng lao động và khả năng đào tạo, cung cấp lao động cho nhau, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và nâng cao Chỉ số Đào tạo lao động trong các năm tiếp theo.

- Chú trọng đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng: Báo cáo PCI năm 2024 phản ánh thêm Chỉ số Cơ sở hạ tầng PCI 2024 của 63 tỉnh thành (chỉ số này gồm 5 chiều cạnh: (1) Khu công nghiệp, (2) Đường bộ, (3) Điện năng, (4) Viễn thông, (5) Các hạ tầng khác. Theo đó, kết quả đánh giá chỉ số này của tỉnh Lai Châu xếp thứ 63/63 tỉnh thành của cả nước. PCI chỉ ra mối quan hệ giữa chất lượng điều hành kinh tế và chất lượng cơ sở hạ tầng có tương quan thuận. Do đó, để đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trong thời gian tới Lai Châu cần tăng tốc cải thiện, phát triển cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh thu hút đầu tư.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ PCI NĂM 2025

1. Các cấp, các ngành, địa phương tích cực chủ động quán triệt, triển khai để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; các chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Các cấp, các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương với tinh thần đồng hành, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân của tỉnh ngày càng phát triển, đóng góp vào phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp của Nghị quyết, đề án của Chính phủ và của tỉnh, tập trung chỉ đạo triển khai tốt Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 688/QĐ-UBND

ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh về Phê duyệt đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; duy trì tốc độ tăng trưởng của Bộ chỉ số PCI hằng năm.

3. Nghiêm chỉnh thực hiện chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp theo Công điện số 63/CD-TTg ngày 12/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Xây dựng phương pháp luận và Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành, địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu mới, phù hợp để đánh giá các cơ quan, đơn vị theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

5. Các cấp, các ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, phân tích nguyên nhân tăng, giảm chỉ số PCI của tỉnh trong lĩnh vực có liên quan, từ đó đề ra giải pháp khắc phục triệt để, giữ vững và tiếp tục cải thiện nâng cao các chỉ tiêu, CSTP có xu hướng tăng điểm, tăng hạng; quyết liệt đẩy mạnh các chỉ tiêu, chỉ số bị giảm sút hoặc chậm cải thiện.

6. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và chất lượng cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận một cửa, đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tiếp xúc với doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi sách nhiễu, gây phiền hà khi giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

7. Nâng cao chất lượng đối thoại giữa chính quyền tỉnh với doanh nghiệp; đồng thời phát huy hiệu quả của đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận và nhanh chóng xử lý các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công tác của UBND tỉnh, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện những nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư để kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

8. Nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả đào tạo của các trường nghề, tăng cường liên kết chặt chẽ giữa các khâu đào tạo, giới thiệu việc làm và doanh nghiệp tuyển dụng. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp về tìm hiểu, đầu tư vào tỉnh, nhất là các nhà đầu tư lớn, các dự án có công nghệ cao, thân thiện với môi trường, tạo nguồn thu ngân sách lớn, các dự án trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại dịch vụ, hạ tầng đô thị,...

9. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính liên kết, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, phát triển

bền vững với tầm nhìn dài hạn, định hướng phát triển tổng thể; chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý quy hoạch để vừa bảo đảm việc triển khai trong thực tế, vừa tận dụng tối đa các nguồn lực trong quá trình thực hiện; tập trung giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ các dự án đã, đang triển khai; tạo điều kiện thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng.

Trên đây là Báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI tỉnh Lai Châu năm 2025./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Thành ủy, Huyện ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lai Châu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- V: V, HCC, HC-QT, C, Ks1;
- Lưu: VT, Ks3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương